

Số: 05/TB-THCSĐV

Cầu Giấy, ngày 03 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO CÔNG KHAI

V/v Lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết “Sử dụng bể bơi bốn mùa của Trường THCS Cầu Giấy A vào mục đích liên doanh, liên kết.

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Bộ luật Thương mại số 17/2019/QH13 ngày 05/7/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 2024;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai;

Căn cứ Thông tư 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 19/11/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của thành phố vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;

Căn cứ Thông báo số 70-TB/ĐU ngày 18 tháng 05 năm 2026 của Đảng uỷ phường Cầu Giấy về Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ phường khoá I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ kết quả họp Cấp ủy, Ban Giám hiệu, Ban liên tịch, Hội đồng sư phạm ngày .../.../20236 về việc xây dựng Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết đối với bể bơi Trường THCS Cầu Giấy A;

Căn cứ Đề án số: 01/ĐA-THCSCGA ngày 31 tháng 07 năm 2026 về việc: Sử dụng bể bơi bốn mùa của Trường THCS Cầu Giấy A vào mục đích liên doanh, liên kết;

Căn cứ Báo cáo Tờ trình số 04/TTr-THCSCGA ngày 28/8/2026 của trường THCS Cầu Giấy A về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Đề án: Sử dụng bể bơi bốn mùa của Trường THCS Cầu Giấy A vào mục đích liên doanh, liên kết;

Căn cứ Quyết định số: 09/QĐ-THCSCGA ngày 28 tháng 8 năm 2026 của Trường THCS Cầu Giấy A về việc phê duyệt Đề án: Sử dụng bể bơi bốn mùa của Trường THCS Cầu Giấy A vào mục đích liên doanh, liên kết;

Trường THCS Cầu Giấy A thông báo công khai việc lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết nội dung (tóm tắt) như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Tên đơn vị: Trường THCS Cầu Giấy A.

- Địa chỉ: Số 186 Nguyễn Khánh Toàn, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Mã số thuế: 0111611131.

- Số điện thoại liên hệ: 0243 7931584 Email: c2caugiaya@caugiay.edu.vn

2. Trường THCS Cầu Giấy A là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND phường Cầu Giấy; có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I- Phòng Giao dịch số 9. Trường chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của UBND phường.

II. TÀI SẢN DỰ KIẾN LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Đánh giá thực trạng tình hình tài sản khu Bể bơi:

Đánh giá hiện trạng tài sản khu Bể bơi theo kết quả kiểm kê, đánh giá số lượng, chất lượng toàn bộ tài sản hiện có tại khu Bể bơi thuộc Trường THCS Cầu Giấy A cho thấy Bể bơi đã xuống cấp, một số hạng mục công trình, máy móc, thiết bị chuyên dụng phục vụ vận hành hoạt động Bể bơi bị hư hỏng và thiết bị bị lạc hậu không thể vận hành được bể bơi bốn mùa theo tiêu chuẩn. Trong 8 năm qua, Bể bơi Trường THCS Cầu Giấy A không khai thác vận hành hoạt động nên máy móc, trang thiết bị không đảm bảo, các phân khu chức năng xuống cấp, không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật....

2. Tài sản dự kiến sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết:

Tài sản dự kiến sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết là hạng mục bể bơi thuộc khối nhà D của Trường THCS Cầu Giấy A.

Bể bơi có tổng diện tích khoảng 1.078 m²; trong đó diện tích mặt nước khoảng 300 m², kích thước 12 m × 25 m; diện tích các hạng mục phụ trợ khoảng 550 m² theo hồ sơ hoàn thành công trình.

Khu vực bể bơi nằm trong khối nhà D thuộc khuôn viên Trường THCS Cầu Giấy A, có các hạng mục phụ trợ phục vụ hoạt động vận hành bể bơi theo hồ sơ hoàn thành công trình. Việc khai thác, sử dụng bể bơi phải bảo đảm an toàn cho học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường và không làm ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định.

Theo sổ kế toán tài sản cố định tại thời điểm lập Đề án, giá trị tài sản dự kiến sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết được xác định như sau:

STT	Tên tài sản	Số lượng	Nguyên giá (đồng)	Hao mòn lũy kế (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)
1	Thiết bị xây dựng bể bơi	01 hệ thống	2.816.060.000	901.139.200	1.914.920.800

2	Chi phí thiết bị bể bơi	01 hệ thống	14.217.600.000	7.582.720.000	6.634.880.000
Tổng cộng			17.033.660.000	8.483.859.200	8.549.800.800

Giá trị tài sản nêu trên được xác định theo sổ kế toán tài sản cố định của đơn vị tại thời điểm lập Đề án và sẽ được rà soát, xác định lại theo quy định của pháp luật trước khi thực hiện các bước tiếp theo của phương án liên doanh, liên kết.

3. Thời gian thực hiện liên doanh, liên kết

Thời hạn liên doanh, liên kết dự kiến là 05 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Trong thời gian thực hiện, bể bơi được sử dụng theo nguyên tắc ưu tiên tuyệt đối cho nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

Trong thời gian học chính khóa, bể bơi phục vụ giảng dạy môn bơi theo kế hoạch của nhà trường (khoảng 02 giờ/ngày).

Ngoài thời gian thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đối tác được khai thác bể bơi theo khung thời gian do nhà trường thống nhất, bảo đảm không ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, an ninh, trật tự và vệ sinh môi trường. Tổng thời gian nhà trường sử dụng bể bơi để thực hiện nhiệm vụ giáo dục khoảng 396 giờ/năm, tương đương khoảng 9,67% tổng thời gian sử dụng bể bơi; thời gian còn lại được sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết theo Đề án được phê duyệt.

4. Hình thức sử dụng tài sản công

Liên doanh, liên kết không thành lập pháp nhân mới. Sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhà trường tổ chức lựa chọn đối tác theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đấu thầu, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan. Nhà trường góp tài sản công là bể bơi bốn mùa và các hạng mục phụ trợ để thực hiện liên doanh, liên kết; đối tác có trách nhiệm đầu tư chi phí vận hành, bảo trì, sửa chữa, bố trí nhân lực, tổ chức khai thác dịch vụ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định, trong đó:

Về phía nhà trường: Trong suốt thời gian liên doanh, liên kết, nhà trường thực hiện quyền giám sát việc quản lý, khai thác tài sản; bảo đảm tài sản được sử dụng đúng mục đích, không làm thay đổi kết cấu, công năng và luôn ưu tiên phục vụ nhiệm vụ giáo dục.

Đơn vị đối tác có trách nhiệm:

Tổ chức quản lý, duy trì và vận hành bể bơi, bảo đảm phục vụ công tác dạy và học, các hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của nhà trường, các hoạt động phong trào môn bơi và phòng, chống đuối nước của phường.

Tổ chức đội ngũ nhân viên có kinh nghiệm, chuyên môn để giảng dạy môn bơi lợi cho học sinh theo lịch của nhà trường, bảo đảm đúng chuyên môn và an toàn.

Tổ chức kinh doanh, bán vé bể bơi ngoài giờ học của nhà trường.

Chịu mọi khoản chi phí trả lương nhân viên, chi phí bảo trì, bảo dưỡng, chi phí điện, nước và các chi phí liên quan đến bể bơi.

Bảo đảm không làm thay đổi cấu trúc, kết cấu và tính chất của tài sản sử dụng vào mục đích liên doanh, liên kết.

III. PHƯƠNG ÁN LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

1. Đơn vị sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết phải phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Trường THCS Cầu Giấy A. Đơn vị xây dựng phương án chi tiết cụ thể đảm bảo phục vụ việc học cho các em học sinh theo đúng quy định, các hoạt động kinh doanh dịch vụ khi thực hiện cho đơn vị liên doanh, liên kết không ảnh hưởng đến việc dạy và học, đảm bảo duy trì vận hành tài sản công của nhà trường một cách tốt nhất phục vụ các điều kiện học tập, quản lý trang thiết bị, tài sản công để sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, an toàn, tiết kiệm, cảnh quan và vệ sinh môi trường lành mạnh.

2. Yêu cầu sử dụng tài sản liên doanh, liên kết: Tài sản công đơn vị sử dụng liên doanh, liên kết phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 55 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Căn cứ mục a, b, c, d khoản 4 Điều 51 Nghị định 186/2025 Luật Quản lý sử dụng tài sản công, “Việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, liên kết, cho thuê, ... phải đảm bảo các yêu cầu: ...Tinh đủ khấu hao tài sản; có định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về thuế, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác với Nhà nước theo quy định của pháp luật,...”....

3. Phương án chi phí đầu tư bảo dưỡng, sửa chữa bể bơi:

Để nâng cao hiệu quả, phát huy tối đa công suất, công năng sử dụng tài sản; tăng cường quản lý, khai thác các hạng mục công trình khu vực bể bơi và tăng nguồn thu cho đơn vị, Trường THCS Cầu Giấy A lập “Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp khu vực bể bơi” và tiến hành thẩm định giá dự toán chi phí các hạng mục sửa chữa, cải tạo, đầu tư bổ sung, cụ thể tại bảng dưới đây:

STT	CHI PHÍ HẠNG MỤC II	Số tiền (VNĐ)	NGUỒN VỐN
1	<i>Chi phí xây dựng theo Phương án LDLK</i> + <i>Chi phí thay mới hệ thống điện LED xung quanh bể bơi, quạt, camera, vòi tắm, rèm, tủ đồ, vách ngăn, các CCDC....</i> + <i>Chi phí cải tạo, sửa chữa, nâng cấp một số hạng mục công trình; a) Sửa chữa, nâng cấp thành, đáy bể bơi; b) Xây trát, sơn sửa lại tường nhà bị bong tróc...;</i>	243.580.000	Bên LDLK

STT	CHI PHÍ HẠNG MỤC II	Số tiền (VNĐ)	NGUỒN VỐN
	c) Thay thế, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống trần nhôm, hệ thống đèn trần, hệ thống inox xung quanh bể bơi; d) Cải tạo sửa chữa chữa hệ thống điện, tủ điện..... e) Tháo dỡ, thay thế các cửa nhà vệ sinh, hệ thống đèn sảnh,....		
2	Vật tư, vật liệu dự trữ 1. Hệ thống kiểm soát bể bơi: 110 tr +) phần mềm kiểm soát TimePool online +) Máy nhận diện khuôn mặt, đầu đọc QR code, màn hình 8inch +) Thiết bị kiểm soát an ninh, cổng xoay 3 càng tripod +) Máy tính bán hàng +) Máy poss in bill +) Phần mềm báo cáo thuế +) Vận chuyển lắp đặt 2. Hệ thống điện phân muối bể bơi: 140-150tr +) Muối sử dụng cho bể bơi: 4 tấn +) Hệ thống điện phân muối +) Phụ kiện đường ống, dây điện, vận chuyển, lắp đặt.	161.420.000	
3	Vốn lưu động dự trù hoạt động 6 tháng - 1 năm + Các dòng chi phí do Kế toán hoạch định theo nhu cầu + Chi phí lương cho bộ máy + Chi phí khấu hao tài sản là công sản giao cho LD quản lý sử dụng		Bên LDLK thu xếp vốn lưu động giai đoạn LD chưa có doanh thu
4	Chi phí dự phòng:		
	Tổng	405.000.000	

(Bốn trăm lẻ năm triệu đồng).

Khi tham gia lựa chọn đối tác thực hiện liên doanh, liên kết, các tổ chức, doanh nghiệp được đề xuất phương án đầu tư, quản lý, vận hành và khai thác bể bơi trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu tối thiểu của Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phương án đề xuất của đối tác là một trong các căn cứ để Nhà trường xem xét, đánh giá và lựa chọn đối tác theo tiêu chí, trình tự, thủ tục quy định.

4. Phân bổ chi phí khấu hao toàn bộ giá trị bể bơi (bao gồm giá trị xây dựng bể bơi và giá trị thiết bị kèm theo để vận hành hoạt động của bể bơi bốn mùa)

Bể bơi bốn mùa Trường THCS Cầu Giấy A được bàn giao năm 2017; Theo quy định tại khoản c, mục 2 Điều 12 và mục 2 Điều 13 của Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao TSCĐ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và TSCĐ do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Bảng xác định tổng giá trị hạng mục bể bơi

STT	Tên tài sản	Thời gian tính hao mòn/phân bổ	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế (8 năm)	Giá trị còn lại
1	Nhà bể bơi bốn mùa	25 năm	2.816.060.000	901.139.200	1.914.920.800
2	Trang thiết bị bể bơi	15 năm	14.217.600.000	7.582.720.000	6.634.880.000
	Tổng cộng		17.033.660.000	8.483.859.200	8.549.800.800

$$\begin{aligned} \text{Hao phí nhà bể bơi} &= \frac{\text{Giá trị nguyên giá}}{\text{Thời gian khấu hao}} = \frac{2.816.060.000 \text{ đồng}}{25 \text{ năm}} \\ &= 112.642.400 \text{ đồng/năm} \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{Hao phí thiết bị bể bơi} &= \frac{\text{Giá trị nguyên giá}}{\text{Thời gian khấu hao}} = \frac{14.217.600.000 \text{ đồng}}{15 \text{ năm}} \\ &= 947.840.000 \text{ đồng/năm} \end{aligned}$$

Tổng thời gian hoạt động cho liên doanh, liên kết của bể bơi là: 3.700h/năm

Hiệu suất sử dụng của doanh nghiệp = $3.700 / (365 \times 24) \times 100\% = 42,24\%$.

Như vậy tổng giá trị tài sản công là nhà, công trình phụ trợ và máy móc, thiết bị còn lại là **8.549.800.800 đồng** (Bằng chữ: Tám tỉ, năm trăm bốn mươi chín triệu, tám trăm nghìn, tám trăm đồng).

Giá trị góp vốn của nhà trường bằng: Giá trị khấu hao tài sản cố định Trường THCS Cầu Giấy A đưa vào LDLK mức khấu hao là 4% đối với khu nhà bể bơi ($1.914.920.800 \times 4\% \times 42,24\% \times 5 \text{ năm} = 161.772.509đ$); mức khấu hao 6,67% đối với thiết bị bể bơi ($6.634.880.000 \times 6,67\% \times 42,24\% \times 5 \text{ năm} = 934.658.200đ$);

Tổng giá trị tài sản khấu hao trong thời gian hoạt động LDLK 5 năm là: $161.772.509đ + 934.658.200đ = 1.096.430.709đ$ làm tròn thành 1.096.000.000 đồng (Một tỉ không trăm chín mươi sáu triệu đồng).

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị
I	Chi phí đầu tư, cải tạo, sửa chữa tài sản	
1	Căn cứ vào chứng thư thẩm định giá số 334/2026/0613/05-CTTĐ ngày 11/05/2026 gói bảo trì, duy tu và sửa chữa thiết bị bể bơi bốn mùa Trường THCS Cầu Giấy A của Công ty CP thẩm định giá PSD	Theo chứng thư thẩm định
II	Chi phí vận hành, kinh doanh	3.956.619.552đ
1	Chi phí điện	1.461.826.752đ
2	Chi phí hóa chất xử lý nước	291.780.000đ
3	Chi phí nước	482.328.000đ
4	Chi phí nhân công	1.336.684.800đ
5	Chi phí bảo trì, sửa chữa nhỏ	60.000.000đ
6	Chi phí phân tích, xét nghiệm mẫu nước	24.000.000đ
7	Chi phí khác (văn phòng phẩm, quảng cáo, vật tư tiêu hao...)	50.000.000đ
8	Chi phí quản lý trực tiếp phục vụ hoạt động LDLK theo thực tế hợp lý, hợp lệ, có chứng từ và không trùng với các khoản chi phí đã tính	250.000.000đ
III	Mức nộp ngân sách nhà nước	Bằng 2% trên doanh thu Nhà trường được hưởng từ hoạt động liên doanh, liên kết theo hợp đồng ký kết với đối tác
IV	Thuế, phí, lệ phí	Do đơn vị đối tác thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật về thuế.
V	Chi phí lãi vay (nếu có)	Do đơn vị đối tác tự cân đối, không tính vào chi phí của Nhà trường.

5. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn và cơ cấu vốn

a. Tổng mức đầu tư của phương án (làm tròn): 1.501.000.000 đồng (Một tỉ năm trăm linh một triệu đồng).

b. Nguồn vốn, cơ cấu vốn thực hiện Đề án và cam kết nộp lãi hàng năm của Đối tác LDLK:

- Chi phí đầu tư của Đối tác LDLK tham gia Liên doanh là: 405.000.000 đồng (Bốn trăm lẻ năm triệu đồng), tương đương 27%.

- Giá trị tài sản của Trường góp vào liên doanh là (M2) là: 1.096.000.000 đồng (Một tỉ không trăm chín mươi sáu triệu đồng), tương đương 73%.

Đơn vị tính: đồng

STT	HẠNG MỤC	TỔNG DOANH THU	GHI CHÚ
1	Doanh thu chưa có thuế GTGT	4.249.074.074	Số liệu theo đề án
2	Chi phí hoạt động	3.956.619.552	Số liệu theo đề án
3	Lãi trung bình	292.454.522	Số liệu theo đề án
	Doanh thu nhà trường hưởng	213.491.801	73%
	Lợi nhuận Doanh Nghiệp	78.962.721	27%

Theo phương án tài chính dự kiến tại thời điểm lập Đề án, mức lợi ích Nhà trường dự kiến được hưởng là 213.491.801 đồng/năm. Mức lợi ích tối thiểu chính thức làm căn cứ lựa chọn đối tác được xác định trên cơ sở giá trị tài sản công sử dụng vào liên doanh, liên kết được xác định theo quy định và phương án tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

STT	Nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Nộp ngân sách nhà nước (2% doanh thu được hưởng)	Theo quy định
2	Chi phí quản lý hoạt động liên doanh, liên kết (dự kiến 60.000.000 đồng/năm)	Theo Quy chế chi tiêu nội bộ
3	Trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Theo quy định
4	Sửa chữa, bảo trì, nâng cấp cơ sở vật chất	Theo kế hoạch
5	Đầu tư bổ sung trang thiết bị dạy học	Theo kế hoạch

6. Phương án bảo đảm nguồn tài chính, nguồn nhân lực cho hoạt động của đơn vị và cơ sở liên doanh, liên kết

6.1 Về nguồn tài chính

Đơn vị đối tác liên doanh, liên kết có trách nhiệm tự bảo đảm toàn bộ nguồn vốn để thực hiện hoạt động liên doanh, liên kết theo nội dung hợp đồng đã ký kết, bao gồm chi phí đầu tư, cải tạo, sửa chữa, bảo trì, vận hành, chi phí điện, nước, hóa chất xử lý nước, tiền lương nhân công, chi phí quản lý, thuế, phí, lệ phí và các chi phí hợp pháp khác phát sinh trong quá trình hoạt động.

Trường THCS Cầu Giấy A không sử dụng ngân sách nhà nước để đầu tư hoặc bù đắp chi phí vận hành cho hoạt động liên doanh, liên kết. Nguồn thu Nhà trường được hưởng từ hoạt động liên doanh, liên kết được quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

6.2 Về nguồn nhân lực

Đơn vị đối tác có trách nhiệm bố trí đầy đủ đội ngũ nhân sự đáp ứng yêu cầu chuyên môn để quản lý, vận hành bể bơi theo quy định của pháp luật, bao gồm cán bộ quản lý, nhân viên bán vé, nhân viên cứu hộ, nhân viên kỹ thuật vận hành hệ thống xử lý nước, nhân viên vệ sinh, nhân viên y tế và các vị trí cần thiết khác.

Đội ngũ nhân sự phải có trình độ chuyên môn, chứng chỉ hành nghề (đối với các vị trí theo quy định), được tập huấn về an toàn lao động, phòng cháy và chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, sơ cấp cứu và các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ bể bơi.

Trường THCS Cầu Giấy A cử cán bộ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đối tác liên doanh, liên kết, bảo đảm việc khai thác tài sản công đúng mục đích, đúng thời gian, bảo đảm an toàn tài sản, an toàn cho người sử dụng và không ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của Nhà trường.

Phương án liên doanh, liên kết không làm phát sinh nhu cầu sử dụng ngân sách nhà nước, không làm tăng biên chế hoặc số lượng người làm việc của Trường THCS Cầu Giấy A, đồng thời góp phần khai thác hiệu quả tài sản công chưa sử dụng hết công suất, tăng nguồn thu hợp pháp cho đơn vị, giảm chi ngân sách nhà nước cho công tác quản lý, vận hành bể bơi và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công theo đúng chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục.

7. Nguyên tắc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết

7.1 Đáp ứng các nguyên tắc

STT	Nguyên tắc	Đánh giá việc đáp ứng
1	Không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao	Bể bơi được sử dụng cho liên doanh, liên kết ngoài thời gian phục vụ hoạt động dạy học, không ảnh hưởng đến nhiệm vụ giáo dục của Nhà trường.
2	Khai thác hiệu quả tài sản công	Bể bơi được khai thác ngoài giờ học, nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản công, tránh lãng phí.
3	Công khai, minh bạch	Việc lựa chọn đối tác thực hiện theo quy định của Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và Thông tư số 120/2025/TT-BTC.
4	Bảo toàn và phát triển tài sản công	Đối tác có trách nhiệm bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản trong suốt thời gian liên doanh, liên kết.
5	Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính	Các nghĩa vụ thuế, phí, lệ phí, nộp NSNN được thực hiện theo quy định.
6	Đúng quy hoạch, đúng mục đích sử dụng	Không thay đổi công năng của bể bơi; ưu tiên phục vụ học sinh, chỉ khai thác ngoài thời gian thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

7.2 Đáp ứng các điều kiện

STT	Điều kiện	Đánh giá
1	Tài sản đủ điều kiện đưa vào liên doanh, liên kết	Bể bơi thuộc quyền quản lý của Nhà trường và được phép sử dụng theo quy định.
2	Có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Đề án được lập theo Mẫu số 01 và trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.
3	Không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị	Nhà trường vẫn bảo đảm đầy đủ thời gian dạy học và các hoạt động giáo dục.
4	Có phương án tài chính khả thi	Phương án tài chính chứng minh hiệu quả khai thác tài sản công và tăng nguồn thu hợp pháp cho đơn vị.

8. Tiêu chí lựa chọn đối tác tham gia liên doanh, liên kết

Đối tác tham gia liên doanh, liên kết phải có tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm và phương án tổ chức thực hiện phù hợp với hoạt động quản lý, vận hành, khai thác bể bơi; đồng thời đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là doanh nghiệp được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật thành;
- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động khai thác, vận hành bể bơi.
 - Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm quản lý, vận hành bể bơi hoặc cơ sở thể thao tương tự.
 - Có năng lực tài chính để đầu tư, cải tạo, bảo trì, vận hành bể bơi.
 - Không đang trong quá trình giải thể, phá sản hoặc bị cấm tham gia đấu thầu.
 - Có đội ngũ cứu hộ, kỹ thuật vận hành, y tế đáp ứng quy định chuyên ngành.
 - Cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, bảo hiểm và các nghĩa vụ tài chính khác.
 - Chấp nhận các điều kiện về giá trị liên doanh, liên kết và phương án khai thác do Nhà trường xây dựng.
 - Cam kết bảo đảm an toàn cho học sinh, người dân và bảo vệ tài sản công.

Việc lựa chọn đối tác được thực hiện theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và Thông tư số 120/2025/TT-BTC.

9. Phương án xử lý tài sản sau khi kết thúc thời gian liên doanh, liên kết hoặc chấm dứt hợp đồng trước hạn

Khi kết thúc thời hạn hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn theo quy định:

- Đối tác bàn giao toàn bộ bể bơi, trang thiết bị và các hạng mục tài sản theo hiện trạng đã được bảo trì, bảo dưỡng theo hợp đồng.
- Hai bên tổ chức kiểm kê, đối chiếu, đánh giá hiện trạng tài sản và lập biên bản bàn giao.

- Đối với tài sản do đối tác đầu tư bổ sung mà hợp đồng quy định thuộc sở hữu Nhà trường thì thực hiện bàn giao cho Nhà trường.

- Trường hợp tài sản bị hư hỏng do lỗi của đối tác thì đối tác có trách nhiệm sửa chữa hoặc bồi thường theo hợp đồng và quy định của pháp luật.

- Nhà trường tiếp nhận lại tài sản để tiếp tục quản lý, khai thác hoặc lập phương án sử dụng mới theo quy định.

10. Quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan liên quan

10.1 Trường THCS Cầu Giấy A

Tổ chức lựa chọn đối tác theo quy định.

Quản lý, giám sát việc thực hiện hợp đồng.

Quản lý, sử dụng nguồn thu đúng quy định.

Báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

10.2 Đơn vị đối tác

Đầu tư, vận hành, khai thác bể bơi theo hợp đồng.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính.

Bảo đảm an toàn cho người sử dụng.

Bảo trì, bảo dưỡng tài sản công.

10.3 Cơ quan quản lý cấp trên

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công và nguồn thu theo quy định.

11. Thời hạn thực hiện Đề án

Đề án được thực hiện trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Đề án được cấp trên phê duyệt.

Trong thời hạn này, Trường THCS Cầu Giấy A hoàn thành việc tổ chức lựa chọn đối tác, ký kết hợp đồng liên doanh, liên kết và triển khai thực hiện theo quy định.

Trường hợp hết thời hạn nêu trên mà Nhà trường chưa hoàn thành việc lựa chọn đối tác hoặc chưa ký kết hợp đồng liên doanh, liên kết thì Nhà trường thực hiện rà soát, cập nhật lại số liệu, căn cứ pháp lý và lập lại Đề án theo quy định hiện hành.

12. Thời gian Đề án có hiệu lực

Đề án có hiệu lực kể từ ngày được cấp trên phê duyệt. Việc tổ chức lựa chọn đối tác, ký kết hợp đồng và triển khai hoạt động liên doanh, liên kết chỉ được thực hiện sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền chấp thuận theo quy định.

Thời hạn của hợp đồng liên doanh, liên kết dự kiến là 05 năm kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Trường hợp sau thời điểm Đề án hết hiệu lực mà Nhà trường chưa triển khai hoặc phát sinh nhu cầu liên doanh, liên kết mới, hoặc hợp đồng hết hạn và có nhu cầu tiếp tục liên doanh, liên kết thì Nhà trường thực hiện lập Đề án mới theo quy định.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

1. Thời gian nộp hồ sơ đăng ký: Trường trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký của các đối tác tại địa điểm số 186 Nguyễn Khánh Toàn, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ Bảy, Chủ Nhật) từ ngày 03/9/2026 đến trước 17h00 ngày 18/9/2026. Các hồ sơ của đối tác nộp sau 17h00 ngày 18/9/2026 không có giá trị tham gia liên kết.

Người liên hệ: Phùng Thị Thuý Hằng

Số điện thoại: 0977980488

2. Thông báo công khai kết quả chọn đối tác: Căn cứ “Biên bản đánh giá hồ sơ, chấm điểm lựa chọn đối tác”, Trường ban hành Quyết định chọn đối tác đủ điều kiện tham gia liên kết với Trường và Thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị và địa phương. Hợp đồng liên kết sẽ thực hiện ký kết sau khi hai bên thương thảo thống nhất các nội dung của hợp đồng.

Trên đây là nội dung công khai lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết: Sử dụng bề bơi bốn mùa của Trường THCS Cầu Giấy A vào mục đích liên doanh, liên kết.

Trân trọng kính mời các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu, quan tâm nộp hồ sơ về trụ sở Trường đúng thời hạn để đơn vị thực hiện quy trình lựa chọn đối tác liên kết theo quy định của pháp luật hiện hành./

Nơi nhận:

- UBND phường Cầu Giấy;
- Phòng KTHTĐT
- Cổng thông tin tài sản công BTC;
- Cổng thông tin điện tử Trường;
- Cổng thông tin điện tử Phường;
- Lưu: VT, HT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Như Hoa

PHỤ LỤC: BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

Lựa chọn đối tác Liên doanh, liên kết: Sử dụng bể bơi bốn mùa của Trường THCS Cầu Giấy A vào mục đích liên doanh, liên kết

Ngoài Phụ lục I Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025. Đối tác liên doanh, liên kết cần đáp ứng thêm những điều kiện sau:

TT	NỘI DUNG BỔ SUNG CHI TIẾT	ĐÁNH GIÁ
I	Năng lực, kinh nghiệm của đối tác đăng ký tham gia liên doanh, liên kết	
1	Là đơn vị được thành lập từ 7 năm trở lên, và có kinh nghiệm thực tế vận hành hoạt động Bể bơi “Đối tác cung cấp ĐKKD (bản sao chứng thực)”	Đạt/không đạt
2	Có ít nhất 01 bể bơi đang vận hành (Đơn vị cung cấp tài liệu chứng minh).	Đạt/không đạt
3	Đối tác có vốn điều lệ tối thiểu từ 03 tỷ đồng (ba tỷ đồng) trở lên.	Đạt/không đạt
4	Đối tác hiện đang có ít nhất từ 01 địa điểm kinh doanh trở lên. “Đối tác cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (bản sao chứng thực)”.	Đạt/không đạt
5	Có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với danh mục, loại hình hoạt động thể thao môn bơi, lặn; Tài liệu phương án cứu hộ, cứu nạn bể bơi - (cung cấp bản sao chứng thực).	Đạt/không đạt
6	Có số lượng nhân viên từ 20 người trở lên, trong đó có ít nhất 04 nhân viên có GCN “Tập huấn chuyên môn cho người hướng dẫn tập luyện môn Bơi, Lặn” và 10 nhân viên có GCN “Tập huấn chuyên môn cho nhân viên cứu hộ môn Bơi, Lặn”. Số lượng nhân viên cứu hộ phải đảm bảo ít nhất 200m ² mặt nước bể bơi/01 nhân viên, khi có đông người tham gia tập luyện phải đảm bảo ít nhất 50 người bơi/01 nhân viên (Điều 5 Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018), cung cấp GCN tập huấn chuyên môn HD tập luyện môn bơi, lặn và GCN tập huấn chuyên môn nhân viên cứu hộ môn Bơi, lặn”.	Đạt/không đạt
7	Đối tác cung cấp kết quả kinh doanh: Báo cáo tài chính trong 03 năm gần nhất (2023 – 2025), Biên bản xác nhận không nợ đọng thuế Báo cáo kiểm toán (nếu có).	Đạt/không đạt
	Phần II sau khi được mời thương thảo Hợp đồng Đơn vị LDLK sẽ trình bày trực tiếp với Trường về:	
II.	Phương án cải tạo, vận hành, khai thác, hoạt động kinh doanh, cung cấp các dịch vụ thể thao đảm bảo hoạt động liên doanh, liên kết có hiệu quả	
	Yêu cầu Đơn vị LDLK cung cấp các Phương án	
	1. Đối với phương án đầu tư cải tạo, sửa chữa	

a) Lắp đặt, cải tạo phân chia lại công năng khu vực sảnh vào đáp ứng yêu cầu sạch đẹp và hiện đại hơn. b) Những thiết bị đã bị ngập nước đã lâu như (toàn bộ hệ thống máy bơm lọc, bơm tuần hoàn, hệ thống tủ điện và các thiết bị điện.....) hư hỏng còn sửa chữa, tận dụng lại được tới đâu và đầu tư mới như thế nào. Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống làm nóng nước bể bơi và hệ thống nước nóng tắm tráng sử dụng heatpump làm nước nóng cho bể bơi đảm bảo tiết kiệm điện hiệu quả, an toàn và thân thiện môi trường. c) Bảo dưỡng sửa chữa thành, đáy bể bơi. Thay mới hệ thống tắm tráng và các tiện ích xung quanh c) Đề xuất bổ sung để tăng hiệu quả kinh doanh. 2. Đối với phương án vận hành a) Tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả; b) Tổ chức hoạt động bể bơi đáp ứng nhu cầu tham gia tập luyện thể thao đáp ứng nhu cầu phát triển thể chất của học sinh trong trường cũng như người dân trên địa bàn và áp dụng dịch vụ khai thác bể bơi với giá thu dịch vụ phù hợp với nội dung đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; c) Có chính sách giá hỗ trợ dành cho giáo viên, học sinh, những đối tượng được ưu tiên và xây dựng chương trình phổ cập cho thanh thiếu nhi trên địa bàn phường; d) Tổ chức đào tạo và huấn luyện nhân viên, vận động viên, tổ chức các giải thi đấu bơi, các giải phong trào, đào tạo vận động viên năng khiếu...; e) Kế hoạch truyền thông, mở rộng các loại hình tham gia CLB bơi..... 3. Đối với phương án tài chính Nêu rõ dự toán phương án kinh doanh, chi phí, doanh thu, hiệu quả của liên doanh, liên kết đối với toàn bộ thời gian ký hợp đồng. 4. Phương án xử lý tài sản sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết Cam kết bàn giao lại không yêu cầu bồi hoàn toàn bộ tài sản gắn liền với đất cho Trường. Các tài sản khác hình thành trong quá trình hoạt động của Liên doanh, liên kết sẽ thanh lý và chia theo tỷ lệ góp vốn.	
Đơn vị cam kết bằng văn bản theo yêu cầu 1. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước, không được nợ đọng thuế, phí và lệ phí; có trách nhiệm nộp Bảo hiểm về Người và tài sản, phương tiện khi hoạt động.	

III.	2. Cam kết trong quá trình vận hành, hoạt động không để xảy ra bất kỳ tình trạng đuối nước hoặc các sự cố gây mất an toàn tại bể bơi. Mọi trường hợp tai nạn, rủi ro (nếu có), đối tác phải chịu toàn bộ chi phí khắc phục và chịu trách nhiệm trước pháp luật. 3. Cam kết sử dụng, khai thác mặt bằng "các hạng mục công trình Bể bơi" được giao đúng mục đích; Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ (trong và ngoài phạm vi hoạt động).	
------	--	--

ỨNG
CÁ
...

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA
I	Năng lực, kinh nghiệm của đối tác đăng ký tham gia liên doanh, liên kết hoặc khả năng đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia liên doanh, liên kết được sử dụng năng lực, kinh nghiệm của đối tác phụ để chứng minh năng lực, kinh nghiệm thực hiện các hoạt động liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết)	30,0
1	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết (Chỉ chọn một trong các điểm 1.1, 1.2, 1.3 hoặc 1.4)	5,0
1.1	Dưới 01 năm	0
1.2	Từ 01 năm đến dưới 03 năm	1,0
1.3	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	3,0
1.4	Từ 05 năm trở lên	5,0
2	Số lượng nhân viên và lao động theo hợp đồng hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực liên doanh, liên kết của tổ chức/cá nhân (bình quân 03 năm gần nhất) (Chỉ chọn một trong các điểm 2.1, 2.2 hoặc 2.3)	5,0
2.1	Dưới 50 người	1,0
2.2	Từ 50 đến dưới 100 người	3,0
2.3	Từ 100 người trở lên	5,0
3	Kết quả kinh doanh trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động liên doanh, liên kết trong 03 năm gần nhất (Chỉ chọn một trong các điểm 3.1, 3.2, 3.3 hoặc 3.4)	10,0
3.1	Dưới 20% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	2,0
3.2	Từ 20% đến dưới 40% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	4,0
3.3	Từ 40% đến dưới 60% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	6,0

3.4	Từ 60% đến dưới 80% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	8,0
3.5	Từ 80% đến 100% thời gian đã hoạt động là kinh doanh có lãi	10,0
4	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (đối với tổ chức) hoặc thuế thu nhập cá nhân (đối với cá nhân) bình quân 03 năm gần nhất (Chỉ chọn một trong các điểm 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5, hoặc 4.6)</i>	10,0
4.1	Dưới 100 triệu đồng	2,0
4.2	Từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng	4,0
4.3	Từ 300 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng	6,0
4.4	Từ 500 triệu đồng đến dưới 1000 triệu đồng	8,0
4.5	Từ 1000 triệu đồng đến dưới 2000 triệu đồng	9,0
4.6	Từ 2000 triệu đồng trở lên	10,0
II	Hiệu quả của phương án tài chính (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	35,0
1	<i>Phương án tài chính đề xuất rõ ràng các nội dung của phương án tài chính (các khoản doanh thu, các khoản chi phí, chênh lệch thu chi)</i>	5,0
2	<i>Phương án tổ chức, thực hiện đề xuất rõ ràng các nội dung về việc tổ chức bố trí nhân sự phục vụ việc liên doanh, liên kết; phương án, biện pháp bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng tài sản công.</i>	5,0
3	<i>Cam kết đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất hiện đại cho việc liên doanh liên kết. Dự kiến sửa chữa khoảng 600tr, bên A (phía nhà trường khoảng 400tr, bên vận hành khoảng 200tr.</i>	5,0
4	<i>Cam kết chia sẻ lợi nhuận (Chấm điểm theo tổng số tiền tổ chức, cá nhân cam kết chia sẻ cho đơn vị sự nghiệp công lập khi thực hiện liên doanh, liên kết). Phía nhà trường khoảng 65%, bên vận hành khoảng 35%</i> Số điểm chấm = $\frac{\text{Số tiền cam kết chia sẻ}}{\text{Số tiền cam kết chia sẻ cao nhất}} \times 15$	15,0
5	<i>Cam kết việc đơn vị sự nghiệp công lập không phải thanh toán tiền trong trường hợp chênh lệch thu chi từ hoạt động liên doanh, liên kết âm.</i>	5
III	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc liên doanh, liên kết	15,0

	(Chấm điểm theo tổng giá trị đánh giá lại cơ sở vật chất, trang thiết bị tổ chức, cá nhân sẵn có dự kiến sử dụng tham gia liên doanh, liên kết và số tiền tổ chức, cá nhân cam kết chi trả cho việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản phục vụ hoạt động liên doanh, liên kết) $\text{Số điểm chấm} = \frac{\text{Tổng giá trị tài sản đánh giá lại + Số tiền cam kết chi trả}}{(\text{Tổng giá trị tài sản đánh giá lại + Số tiền cam kết chi trả}) \text{ cao nhất}} \times 15$	
IV	Phương án xử lý tài sản sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết	10,0
	Cam kết chuyển giao không bồi hoàn tài sản hình thành thông qua hoạt động liên doanh, liên kết cho đơn vị sự nghiệp công lập (đối với các tài sản không phải là quyền sử dụng đất, nhà, công trình và tài sản gắn liền với đất)	10,0
V	Các tiêu chí khác (Đơn vị sự nghiệp công lập tự xác định phù hợp với mục đích liên doanh, liên kết, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị) Xây dựng hình ảnh nhà trường Tiện ích cho giáo viên và học sinh. Miễn phí cho cán bộ giáo viên trong nhà trường, giảm 50% giá vé cho học sinh của trường Đảm bảo ưu tiên tuyệt đối mặt nước cho các tiết học thể dục nội khóa của nhà trường theo thời khóa biểu (miễn phí diện tích). Phối hợp tổ chức tối thiểu 2 giải bơi lội hoặc tuần lễ học bơi phòng chống đuối nước cho học sinh của trường và Phường mỗi năm. Cam kết các chỉ số nước đạt chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ y tế (có nhật ký đo độ PH và Clo dư 2 lần/ ngày công khai tại bể). Đảm bảo kiểm soát tiếng ồn của máy Heatpump không ảnh hưởng đến các lớp học xung quanh. Công tác phục vụ đáp ứng nhu cầu về địa điểm dạy và học cũng như giải quyết nhu cầu thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe cho học sinh, giáo viên. Đặc biệt là đóng góp đáng kể về chương trình triển khai phòng chống đuối nước trên địa bàn phường. Cảnh quan môi trường Nghĩa vụ tài chính tạo nguồn thu để đáp ứng nhu cầu kinh phí, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa duy tu tài sản tạo điều kiện tốt hơn về đầu tư CSVC phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường, ngoài ra còn 1 phần kinh phí khấu hao tài sản phát triển hoạt động sự nghiệp, nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính vào ngân sách nhà nước.	10,0

Công tác phối hợp giữa nhà trường và bên liên kết trong hoạt động nội khóa của nhà trường cũng như của Phường	
Tổng số điểm	100

Ghi chú: Trường hợp, Hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức, cá nhân không có thông tin về tiêu chí, tiêu chí thành phần thì chấm 0 điểm đối với tiêu chí, tiêu chí thành phần đó. Đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản được phép thực hiện đối chiếu các tài liệu cung cấp trong Hồ sơ đăng ký với bản chính của tổ chức, cá nhân trong quá trình chấm điểm và đến trước thời điểm quyết định lựa chọn (nếu thấy cần thiết).